

Số: 116 /QĐ-UBND

Ba Đình, ngày 18 tháng 01 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022  
CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;  
Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;  
Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;  
Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 05 tháng 01 năm 2023 ;  
Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 14/TTr-TP ngày 16/01/2023,


**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công nhận 14 phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 (có danh sách kèm theo)

**Điều 2.** Giao Phòng Văn hóa và Thông tin chịu trách nhiệm đăng tải danh sách phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 lên Cổng thông tin điện tử của Quận.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn Phòng HĐND và UBND quận, thành viên Hội đồng Đánh giá tiếp cận pháp luật quận, Trưởng Phòng Tư pháp và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các phường có tên trong Danh sách chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:   
- Như Điều 4;  
- Lưu: VT, TP.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

  
**Phạm Thị Diễm**



## DANH SÁCH

### PHƯỜNG ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT

(Kèm theo Quyết định số 116/QĐ-UBND ngày 18 tháng 01 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ba Đình)

STT	Tên xã, phường, thị trấn (1)	Tổng điểm (2)	Điểm của từng tiêu chí					Ghi chú
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
<b>II Các phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</b>								
1	UBND P.Kim Mã	100	10	30	15	20	25	
2	UBND P.Ngọc Khánh	100	10	30	15	20	25	
3	UBND P.Liễu Giai	100	10	30	15	20	25	
4	UBND P.Công Vị	99	9	30	15	20	25	
5	UBND P.Điện Biên	99	9	30	15	20	25	
6	UBND P.Giảng Võ	99	10	30	14	20	25	
7	UBND P.Thành Công	99	9	30	15	20	25	
8	UBND P.Đội Cấn	99	9	30	15	20	25	
9	UBND P.Quan Thánh	98	10	30	14	19	25	
10	UBND P.Ng.Trung Trực	98	9	30	15	19	25	
11	UBND P.Vĩnh Phúc	98	9	30	14	20	25	
12	UBND P.Phúc Xá	98	9	30	14	20	25	
13	UBND P.Trúc Bạch	98	10	30	13	20	25	
14	UBND P.Ngọc Hà	95	9	30	12	19	25	

**Ghi chú:**

(1) Xếp điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp đối với xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

(2) Tổng điểm của các tiêu chí sau khi đã làm tròn.



**DANH SÁCH**  
**XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN CHƯA ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT**  
 (Kèm theo Quyết định số *M6* /QĐ-UBND ngày *18* tháng *01* năm *2023*  
 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận Ba Đình)

STT	Tên xã, phường, thị trấn (1)	Tổng điểm (2)	Điểm của từng tiêu chí					Cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật
			Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	
<b>I</b>	<b>Các xã chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</b>							
1	Xã A							
...								
<b>II</b>	<b>Các phường chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</b>							
1	Phường B							
...								
<b>III</b>	<b>Các thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật</b>							
1	Thị trấn C							
...								

**Ghi chú:**

(1) Xếp điểm theo thứ tự từ cao xuống thấp đối với xã, phường, thị trấn chưa đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

(2) Tổng điểm của các tiêu chí sau khi đã làm tròn.